

Số: *5102*/BNV-TCBC
V/v báo cáo biên chế

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2014

Kính gửi:

- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ công văn số 7888-CV/BTCTW ngày 24/11/2014 của Ban Chỉ đạo Trung ương về biên chế về việc báo cáo biên chế, Bộ Nội vụ đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo những nội dung:

1. Báo cáo số liệu về biên chế tính đến 30/9/2014

a) Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập (sau đây gọi tắt là Bộ, ngành) báo cáo số liệu về biên chế như sau:

- Số biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính được cơ quan có thẩm quyền giao đến 30/9/2014 theo biểu số 1a (đính kèm).

- Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan có thẩm quyền giao và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do đơn vị sự nghiệp tự quyết định đến 30/9/2014 theo biểu số 2a (đính kèm).

b) Đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) báo cáo số liệu về biên chế như sau:

- Số biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính được cơ quan có thẩm quyền giao đến 30/9/2014 theo biểu số 1b (đính kèm).

- Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan có thẩm quyền giao và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do đơn vị sự nghiệp tự quyết định đến 30/9/2014 theo biểu số 2b (đính kèm).

- Số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, ấp, bản, tổ dân phố ... hưởng lương, phụ cấp từ

ngân sách nhà nước được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao đến 30/9/2014 theo biểu số 3 (đính kèm).

2. Trên cơ sở bám sát các Kết luận số 63-KL/TW và 64-KL/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề xuất số biên chế cán bộ, công chức; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, ấp, bản, tổ dân phố ... hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý năm 2015 và định hướng đến hết năm 2016.

3. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi về Bộ Nội vụ trước ngày 15/12/2014 để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về biên chế. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Thứ trưởng Trần Anh Tuấn;
- Lưu VT, TCBC (03b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Anh Tuấn

09448041

Bộ, ngành

BIỂU SỐ 1a
BÁO CÁO SỐ LIỆU BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH TÍNH ĐẾN 30/9/2014
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ NGÀY THÁNG NĂM 2014 CỦA BỘ ...
(Kèm theo công văn số 5012/BNV-TCBC ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ Nội vụ)

Số TT	Tên đơn vị	Số được cơ quan có thẩm quyền giao đến 30/9/2014		Số có mặt đến 31/10/2014		Dự kiến năm 2015		Dự kiến đến 31/12/2016	
		Biên chế công chức	Hợp đồng LĐ theo ND 68/2000/ND-CP	Công chức	Lao động theo ND 68/2000/ND-CP	Biên chế công chức	Hợp đồng LĐ theo ND 68/2000/ND-CP	Biên chế công chức	Hợp đồng LĐ theo ND 68/2000/ND-CP
	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng cộng								
1.	Lãnh đạo Bộ, ngành								
2.	Văn phòng Bộ, ngành								
3.	Thanh tra Bộ, ngành								
4.	Vụ ...								
...									
...	Cục hoặc tương đương ...								
...									
...	Tổng cục và tương đương								
...									
...	Tổ chức khác có biên chế công chức								
...									

Bộ, ngành

BIỂU SỐ 2a
BÁO CÁO SỐ LIỆU VỀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TÍNH ĐẾN 30/9/2014
KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ NGÀY THÁNG NĂM 2014 CỦA BỘ
(Kèm theo công văn số 5012/BNV-TCBC ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ Nội vụ)

Số TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc đến 30/9/2014			Số người có mặt đến 31/10/2014		Dự kiến năm 2015			Dự kiến đến 31/12/2016		
		Do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao	Do ĐVSN tự quyết định	Hợp đồng LĐ theo ND 68/2000/ND-CP được giao đến 30/9/2014	Công chức, viên chức	Số người LĐ theo ND 68/2000/ND-CP	Số người làm việc do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao	Số người làm việc do ĐVSN tự quyết định	Hợp đồng LĐ theo ND 68/2000/ND-CP	Số người làm việc do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao	Số người làm việc do ĐVSN tự quyết định	Hợp đồng LĐ theo ND 68/2000/ND-CP
	1	2		3	4	5	6	7	8	9		
	Tổng cộng											
1.	Đơn vị sự nghiệp											
2.	...											
3.	...											
4.	...											
...	...											
...	...											
...	...											
...	...											